

## **Đính kèm Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG**

### **E-ĐKC 5.2 Bảo đảm thực hiện hợp đồng**

Thời hạn nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng (BĐTHHĐ): Trong vòng 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày hợp đồng được ký kết;

Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 10% giá hợp đồng

Tịch thu BĐTHHĐ: Bên A có quyền tịch thu Bảo lãnh thực hiện hợp đồng trong các trường hợp sau:

- + Bên B từ chối thực hiện hợp đồng khi hợp đồng đã có hiệu lực;
- + Bên B vi phạm thỏa thuận trong hợp đồng;
- + Bên B thực hiện hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của mình nhưng từ chối gia hạn hiệu lực của BĐTHHĐ;
- + Bên B không gia hạn bảo lãnh đúng hạn theo quy định của Hợp đồng;
- + Bên A có bằng chứng trong việc Bên B sử dụng tiền thanh toán cho hợp đồng này sai mục đích.

Nếu nhà thầu là nhà thầu liên danh, bất kỳ thành viên nào trong liên danh vi phạm quy định tại các trường hợp trên thì Bên A có quyền tịch thu bảo lãnh.

Nếu Bên B chưa hoàn thành nghĩa vụ hợp đồng tại thời điểm 28 ngày trước ngày BĐTHHĐ hết hiệu lực thì Bên B phải gia hạn hiệu lực BĐTHHĐ và thanh toán chi phí cho việc gia hạn này, Bên B phải nộp cho Bên A trước thời điểm hết hiệu lực của BĐTHHĐ tối thiểu 21 ngày.

Trường hợp hàng hóa đã được nghiệm thu mà vẫn còn các tồn tại mà Bên B phải khắc phục thì Bên B phải gia hạn bảo lãnh thực hiện hợp đồng.

Trường hợp Bên B là nhà thầu liên danh thì từng thành viên phải nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Bên A, mức bảo đảm tương ứng 10 phần trăm (%) với phần giá trị hợp đồng mà mỗi thành viên thực hiện. Nếu Liên danh có thỏa thuận nhà thầu đứng đầu liên danh nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng thì nhà thầu đứng đầu liên danh nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng với giá trị là 10 phần trăm (%) giá trị của hợp đồng cho Bên A. Trong quá trình thực hiện hợp đồng Bên B phải đảm bảo giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng là 10 phần trăm giá trị của hợp đồng đối với mọi trường hợp.